

Bản án số: 175/2026/DS-ST
Ngày: 05/5/2026.
V/v: Tranh chấp hợp đồng
tín dụng, hợp đồng thế
chấp tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Bình

2/ Ông Nguyễn Văn Trương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thái Uyên Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 14 - Cần Thơ.

Ngày 05 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 124/2026/TL.ST-DS, ngày 27 tháng 02 năm 2026 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2026/QĐXXST - DS ngày 02 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 171A/2026/QĐ - DS ngày 14 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (V1)

Địa chỉ: Tầng A và tầng B, Tòa nhà S - A P, phường S, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Thiện D – Chức vụ: Cán bộ tín dụng. Có mặt

Địa chỉ: số A khu A, Trung tâm thương mại P, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn:

2.1 Ông Lương Đường Định H, sinh năm: 1986. Vắng mặt

2.2 Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1993. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình

bày: Ngân hàng thương mại cổ phần Q (gọi tắt Ngân hàng) có cho bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Lương Đường Định H vay tiền theo hợp đồng tín dụng số 9713509.20 ngày 19/9/2020, số tiền vay 910.000.000 đồng (Chín trăm mười triệu đồng), mục đích vay thanh toán mua xe ô tô con, mới 100%, tiêu dùng, nhãn hiệu Mazda, biển số 95A-064.95, theo hợp đồng mua bán số 294/2020/HĐMB-MAZDA/CNTĐ ký ngày 07/9/2020 giữa bên được cấp tín dụng và Chi nhánh T công ty cổ phần Ô, thời hạn vay 96 tháng, từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến ngày 24/9/2028, lãi suất vay tại thời điểm giải ngân 9,2%/ năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng. Hết thời hạn ưu đãi lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3,9%/năm. Trả nợ gốc: Hàng tháng vào ngày 15, kỳ trả hạn đầu tiên ngày 15/10/2020, số tiền trả mỗi kỳ 9.480.000 đồng, số còn lại trả vào cuối kỳ, trả nợ lãi hàng tháng vào ngày 15, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 15/10/2020, trả phí theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ. Thế chấp tài sản: Tài sản thế chấp là xe ô tô con nhãn hiệu MAZDA, số loại: CX825GAT, biển số 95A-064.95, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021173 do Phòng C Công an tỉnh H, cấp ngày 18/9/2020. Tài sản này được thế chấp theo hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị, phương tiện vận tải số 4941395.20 ngày 19/9/2020, việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân tổng số tiền 910.000.000 đồng theo đúng yêu cầu của bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Lương Đường Định H. Tuy nhiên, trong thời gian thực hiện hợp đồng ông Lương Đường Định H và bà Nguyễn Thị Tuyết L1 nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán, tính đến ngày 15/9/2025 bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Lương Đ Định Hướng chỉ trả được số tiền nợ gốc 561.738.957 đồng và tiền lãi 416.740.299 đồng, tổng cộng là 978.479.256 đồng. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở tạo điều kiện nhưng bị đơn bà L, ông H không trả nợ đúng hạn, khoản nợ của bị đơn bà L, ông H đã chuyển sang quá hạn từ ngày 15/9/2025. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xem xét giải quyết buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Lương Đường Định H phải trả nợ tính đến ngày 05/5/2026 tổng số tiền là 391.739.952 đồng, trong đó nợ gốc 348.261.043 đồng, nợ lãi trong hạn 8.396.776 đồng, nợ lãi quá hạn 35.082.133 đồng và phần lãi phát sinh kể từ ngày 06/5/2026 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi bị đơn trả hết nợ cho Ngân hàng. Trường hợp bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Lương Đường Định H trả không đúng, đủ số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết đề nghị Tòa án tuyên xử lý phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp mà các bên đã ký.

Quá trình tố tụng bị đơn Lương Đường Đ, Nguyễn Thị Tuyết L được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả tiền nợ vay theo hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản nên xác định quan hệ pháp luật là Tranh chấp hợp đồng hợp đồng, hợp đồng thế chấp. Bị đơn cư trú trên địa bàn xã T, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 14 - Cần Thơ theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nhiều lần không lý do. Trường hợp này bị đơn đã bỏ địa chỉ đi, không rõ đi đâu và không thông báo cho nguyên đơn địa chỉ mới, trường hợp này bị đơn cố tình giấu địa chỉ theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn. Nguyên đơn đã thực hiện đúng hợp đồng tín dụng đã ký kết, Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vay trên cho các bị đơn và bị đơn ông Lương Đường Định H, bà Nguyễn Thị Tuyết L đã nhận đủ tiền sử dụng vào mục đích mua ô tô con để sử dụng. Quá trình thực hiện hợp đồng tính đến ngày 15/9/2025 bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Lương Đ Định Hướng chỉ trả được cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 561.738.957 đồng và tiền lãi 416.740.299 đồng, tổng cộng là 978.479.256 đồng và đã quá hạn nợ từ ngày 15/9/2025. Theo các tài liệu chứng cứ do Ngân hàng cung cấp tính đến ngày 05/5/2026 bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Lương Đường Định H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 391.739.952 đồng, trong đó nợ gốc 348.261.043 đồng, nợ lãi trong hạn 8.396.776 đồng, nợ lãi quá hạn 35.082.133 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, Hợp đồng tín dụng được các bên xác lập và ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có hình thức và nội dung, mục đích không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các quy định của pháp luật tại Điều 100, Điều 107 24 nên có hiệu lực pháp luật và các bên phải có nghĩa vụ thực hiện theo đúng cam kết.

Về số tiền nợ lãi: Căn cứ vào Điều 100 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 “...Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định pháp luật”. Theo hợp đồng tín dụng thì lãi suất cho vay của Ngân hàng đối với các bị đơn là phù hợp quy định của pháp luật, được điều chỉnh khi có thay đổi theo thông báo

của Ngân hàng trong từng thời kỳ và lãi suất quá hạn = 150% lãi suất trong hạn trên số nợ gốc thực tế chưa thanh toán. Xét thỏa thuận về lãi suất trong hợp đồng trên không trái với quy định của , Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 cũng như quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng tại thời điểm ký kết hợp đồng nên có hiệu lực. Từ những nhận định trên, buộc bị đơn trả nợ lãi cho nguyên đơn theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Theo điểm a khoản 1 Điều 13 ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định. Kể từ ngày 06/5/2026 bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Lương Đ Định Hướng còn phải tiếp tục chịu lãi trên số tiền phải thanh toán trả Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Từ những phân tích trên xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Lương Đường Định H đề yêu cầu trả tổng số tiền là 391.739.952 đồng (Ba trăm chín mươi một triệu, bảy trăm ba mươi chín ngàn, chín trăm năm mươi hai đồng), trong đó nợ gốc 348.261.043 đồng, nợ lãi trong hạn 8.396.776 đồng, nợ lãi quá hạn 35.082.133 đồng, tính đến ngày 05/5/2026 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết L, ông Lương Đường Định H phải chịu án phí số tiền 19.586.000 đồng. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Điều 271, Điều 273 ;

Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 100, Điều 102, Điều 107 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024;

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn. Buộc bị đơn ông Lương Đường Định H, bà Nguyễn Thị Tuyết L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tính đến ngày 05/5/2026 là 391.739.952 đồng (Ba trăm chín mươi một triệu, bảy trăm ba mươi chín ngàn, chín trăm năm mươi hai đồng). Trong đó nợ gốc là 348.261.043 đồng, lãi trong hạn 8.396.776 đồng, lãi quá hạn 35.082.133 đồng.

[2]. Kể từ ngày 06/5/2026 cho đến khi thi hành án xong các bị đơn còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, phụ lục hợp đồng đã ký nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc

điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[3] Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp bị đơn ông Lương Đường Định H, bà Nguyễn Thị Tuyết L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý, phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 4941395.20 ngày 19/9/2020, giữa Ngân hàng và bị đơn ông Lương Đường Định H, bà Nguyễn Thị Tuyết L để trả nợ cho Ngân hàng.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Lương Đường Định H, bà Nguyễn Thị Tuyết L phải chịu án phí số tiền 19.586.000 đồng (Mười chín triệu năm trăm tám mươi sáu ngàn đồng). Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.056.800 đồng (Chín triệu không trăm năm mươi sáu ngàn tám trăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003759 ngày 27/02/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

[5] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

[6] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- VKSND KV 14 - Cần Thơ;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Việt